

Số: 05/2017/TB-TAG-HDQT

Hà Nội, ngày 24. tháng 01 năm 2017

V/v: Công bố Báo cáo tình hình quản trị
công ty năm 2016

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Công ty: Cổ phần Thế giới số Trần Anh
2. Mã chứng khoán: TAG
3. Trụ sở chính: 1174 Đường Láng, Đống Đa, Hà Nội
4. Điện thoại: 04.37666666 Fax: 04.37667708
5. Người thực hiện công bố thông tin: Bà Đỗ Thị Kim Liên - Người được ủy quyền công bố thông tin.

6. Nội dung thông tin công bố:

Công bố nội dung Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2016 của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2016 tại:
<http://www.trananh.vn/quan-he-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Người thực hiện công bố thông tin

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc



Đỗ Thị Kim Liên



Trần Xuân Kiên

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

No/Số:01/2017/TAG-BCQT-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 1 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY

(Năm 2016)

(year 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: Công ty cổ phần Thế giới số Trần Anh
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 1174 đường Láng, phường Láng Thượng, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Điện thoại/ Telephone: 0437666666 Fax: 0437667708 Email:kientx@trananh.com.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 249.149.910.000 đồng (Hai trăm bốn mươi chín tỷ một trăm
bốn mươi chín triệu chín trăm mười ngàn đồng
- Mã chứng khoán/ Securities code: TAG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
*Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders
(including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written
comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2016/NQ-TAG-ĐHĐCĐ	29/4/2016	<ul style="list-style-type: none">✓ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.✓ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015.✓ Thông qua kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2015.✓ Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016.✓ Thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2016)/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông Trần Xuân Kiên	Chủ Tịch HĐQT	27/2/2014	6	100%	
2	Bà Đỗ Thị Thu Hường	Thành viên HĐQT	27/2/2014	6	100%	
3	Ông Nghiêm Xuân Thắng	Thành viên HĐQT	27/2/2014	6	100%	
4	Bà Đỗ Thị Kim Liên	Thành viên HĐQT	27/2/2014	4	67%	Bận đi công tác
5	Ông Hoàng Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	27/2/2014	6	100%	
6	Ông Bùi Xuân Hùng	Thành viên HĐQT	27/2/2014	6	100%	
7	Ông Okawa Yoshiteru	Thành viên HĐQT	03/04/2015	6	100%	
8	Ông Noguchi Atsushi	Thành viên HĐQT	03/04/2015	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director):

Hội đồng quản trị đã kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban tổng giám đốc trong việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm 2016 như sau:

2.1 Phương thức giám sát:

- Thông qua cuộc họp HĐQT định kỳ và tham gia trực tiếp các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban giám đốc với trưởng các đơn vị, qua trao đổi bằng thư điện tử: Hội đồng quản trị đã chất vấn các hoạt động của Ban giám đốc trong việc thực hiện chiến lược, thực hiện các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch mở chi nhánh mở điểm kinh doanh theo mục tiêu đã được ĐHCĐ phê duyệt, qua đó tìm hiểu các khó khăn, đề ra giải pháp khắc phục khó khăn hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

2.2 Kết quả giám sát

- Về cơ bản Ban giám đốc đã có những giải pháp thích hợp, kịp thời để thực hiện theo kế hoạch kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua đạt kết quả:

- o Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 4.098 tỷ tương đương 87,4% kế hoạch cả năm 2016.
- o Lợi nhuận sau thuế đạt 21,55 tỷ tương đương 102 % kế hoạch cả năm 2016.

- Việc duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ, nhận diện thương hiệu thực hiện đồng bộ trong cả hệ thống.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

Hội đồng quản trị công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc mà phối hợp thực hiện công tác quản trị công ty

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị(Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2016/NQ-TAG-HĐQT	10/5/2016	Thông qua việc triển khai chi trả cổ tức năm 2015 cho cổ đông Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu ("cổ phiếu thưởng") đã được ĐHCĐ thông qua ngày 29/4/2016. Tổng nhất giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án phát hành nêu tại Điều 1 và Điều 2 và báo cáo lại cho HĐQT
2	02/2016/NQ-TAG-HĐQT	08/06/2016	Thông qua kế hoạch mở chi nhánh kinh doanh năm 2016 tại Thành phố Đà Nẵng
3	03/2016/NQ-TAG-HĐQT	08/06/2016	Thông qua kế hoạch mở chi nhánh kinh doanh năm 2016 tại Tỉnh Yên Bái
4	04/2016/NQ-TAG-HĐQT	29/06/2016	Sửa đổi "Điều 4: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập" tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh. Điều chỉnh kế hoạch mở mới địa điểm kinh doanh/ chi nhánh trong năm 2016
5	05/2016/NQ-TAG-HĐQT	06/09/2016	Thông qua kế hoạch mở chi nhánh kinh doanh năm 2016 tại tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Hà Tĩnh
6	06/2016/NQ-TAG-HĐQT	12/10/2016	Thông qua việc chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh tại 18 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2016)/ *Supervisory Board(Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>

	<i>Members of Supervisory Board</i>		<i>Day becoming/ no longer member of the Supervisory Board</i>			
1	Ông Trần Thanh Tùng	Trưởng ban kiểm soát	27/2/2014	4	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Thành viên ban kiểm soát	27/2/2014	4	100%	
3	Bà Trần Thu Dung	Thành viên ban kiểm soát	27/2/2014	4	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

- Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động kiểm soát để đảm bảo công ty hoạt động theo đúng Luật doanh nghiệp, Luật thương mại, Luật thuế và các quy định pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty cũng như các nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông năm 2016.
- Tham gia các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị trong phạm vi trách nhiệm của mình.
- Làm việc cùng với Phòng Tài chính kế toán và Kiểm toán độc lập để thống nhất các vấn đề trong việc lập Báo cáo tài chính năm 2016.
- Rà soát và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 của công ty: Báo cáo tài chính năm 2016 của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính và Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành về việc lập và trình bày báo cáo tài chính; công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ về thuế theo quy định của nhà nước.
- Kiểm soát hoạt động của các bộ phận, phòng ban nhằm đảm bảo các quy trình, quy định và hoạt động hàng ngày của đã đảm bảo ngăn chặn và hạn chế các rủi ro có thể phát sinh trong quá trình hoạt động, đảm bảo quyền lợi của công ty cũng như cổ đông đối với các khoản lợi ích phát sinh từ hoạt động kinh doanh của công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

- Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát được duy trì thường xuyên thông qua việc trực tiếp thực hiện các hoạt động kiểm soát nội bộ hàng tháng.
- Phối hợp lên kế hoạch, Phương pháp kiểm soát để đảm bảo hoạt động kiểm soát hỗ trợ việc phòng ngừa rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

Kiểm soát hoạt động của các đơn vị trong công ty có tuân thủ các quy trình hoạt động hiện hành.

Kiểm soát hàng hóa, tài sản, tiền của công ty tại các trung tâm bán hàng.



Kiểm tra công tác an ninh, Phòng cháy chữa cháy tại các trung tâm bán hàng.

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ Training on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company (theo phụ lục đính kèm)*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of*

individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power : không có*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at listed company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID <i>card/Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries, the company which listed company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects : không có*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2016)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons (theo danh sách đính kèm)*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	(Tên người nội bộ/ Name of internal person)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ Name of affiliated person							

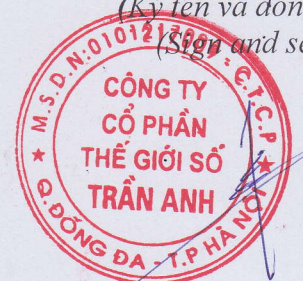
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/
Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company (theo phụ lục đính kèm)

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD

(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)



CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN XUÂN KIÊN

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

List of affiliated persons of the Company

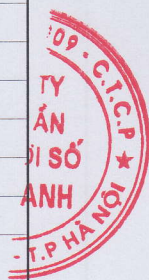
(Mục V.1 phụ lục 05-Tính đến 31/12/2016)

STT	Tên tổ chức/cá nhân (Name of organization/individual)	Chức vụ (Position at the company (if any))	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan (Time of starting to be affiliated person)	Thời điểm không còn là người có liên quan (Time of ending to be affiliated person)	Lý do
1	Trần Xuân Kiên	1,6	<i>27/02/2014</i>		Được bầu trong ĐHCĐ ngày 27/2/2014
1.1	Trần Xuân Hải	bố, đã mất			
1.2	Nguyễn Thị Huyền Minh	mẹ			
1.3	Trần Trâm Anh	Con			
1.4	Trần Ngọc Trâm	Con			
1.5	Trần Xuân Cường	Con			
2	Đỗ Thị Thu Hường	3,7	<i>27/02/2014</i>		Được bầu trong ĐHCĐ ngày 27/2/2014
2.1	Đỗ Quốc An	Bố ruột			
2.2	Lê Thị Doanh	Mẹ ruột			
2.3	Đỗ Thị Bích Ngọc	Chị gái			
2.4	Đỗ Thị Hồng Loan	Chị gái			
2.5	Đỗ Thùy Chi	Em gái			
3	Đỗ Thị Kim Liên	3,11	<i>27/02/2014</i>		Được bầu trong ĐHCĐ ngày 27/2/2014
3.1	Phạm Đắc Huệ	chồng, đã mất			
3.2	Phạm Liên Anh	Con			
3.3	Phạm Thu Anh	Con			
4	Hoàng Anh Tuấn	3	<i>27/02/2014</i>		Được bầu trong ĐHCĐ ngày 27/2/2014
4.1	Trần Thị Vân Trang	Vợ			
4.2	Hoàng Thị Trà My	Em gái			
4.3	Hoàng Thị Ngọc Mai	Con			
4.4	Hoàng Đăng Minh	Con			
4.4	Hoàng Ngọc Tư	Bố ruột			
4.5	Lê Thị Lan Anh	Mẹ ruột			
5	Nghiêm Xuân Thắng	3,8	<i>27/02/2014</i>		Được bầu trong ĐHCĐ ngày 27/2/2014
5.1	Nghiêm Quang Lượng	bố, đã mất			
5.2	Nguyễn Thị Nhật Thanh	Vợ			
5.3	Nghiêm Quang Minh	Con			
5.4	Nghiêm Tuấn Minh	Con			



2014

5.5	Nguyễn Thị Ngoan	Mẹ ruột	Page 2 of 3	
5.6	Nghiêm Thị Mai Hương	Em gái		
6	Bùi Xuân Hùng	3	27/02/2014	Được bầu trong ĐHCĐ ngày 27/2/2014
6.1	Chử Thị Minh Tâm	Vợ		
6.2	Bùi Xuân Bát	bố ruột, đã mất		
6.3	Nguyễn Thị Phúc	Mẹ ruột		
6.4	Bùi Xuân Toàn	Anh trai		
6.5	Bùi Xuân Thắng	Anh trai		
6.6	Bùi Phương Hiền	Con		
6.7	Bùi Hiền Thực	Con		
7	Trần Thanh Tùng	4	27/02/2014	Được bầu trong ĐHCĐ ngày 27/2/2014
7.1	Nguyễn Thị Sơn Hà	Vợ		
7.2	Trần Thái Sơn	con		
7.3	Trần Quỳnh Trang	Con		
7.4	Trần Tửu	Bố ruột		
7.5	Phạm Thị Xuyên	Mẹ ruột		
7.6	Trần Anh Phương	Anh trai ruột		
7.7	Trần Thị Thanh Thủy	Chị gái ruột		
8	Đỗ Thị Ngọc Anh	10	05/09/2015	được bổ nhiệm chức vụ kế toán trưởng ngày 05/9/2015
8.1	Kiều Minh Toán	Chồng		
8.2	Đỗ Văn Ban	bố ruột		
8.3	Hoàng Thị Ngoan	mẹ ruột		
8.4	Kiều Gia Bảo	con		
8.5	Đỗ Thị Lê	chị gái ruột		
8.6	Đỗ Văn Dũng	em trai ruột		
8.7	Đỗ Văn Tuấn	em trai ruột		
9	Nguyễn Thị Thanh Huyền	5	27/02/2014	Được bầu trong ĐHCĐ ngày 27/2/2014
9.1	Nguyễn Văn Thắng	Bố ruột, đã mất		
9.2	Phạm Thị Loan	Mẹ ruột, đã mất		
9.3	Trần Thanh Long	Chồng		
9.4	Trần Anh Vũ	Con		
9.5	Trần Quốc Triệu	Con		
9.6	Nguyễn Tiến Cường	Anh trai		
9.7	Nguyễn Dũng Tiến	Anh trai		
9.8	Nguyễn Thị Thanh Hương	Chị gái		
9.9	Nguyễn Ngọc Long	Anh trai		
10	Trần Thu Dung	5	27/02/2014	Được bầu trong ĐHCĐ ngày 27/2/2014
10.1	Nguyễn Minh Tùng	Chồng		



10.2	Nguyễn Trần Thu Vân	Con	Page 3 of 3	
10.3	Trần Văn Thực	Bố đẻ		
10.4	Nguyễn Thị Nguyệt	Mẹ đẻ		
10.5	Trần Nguyệt Nga	Em gái		
11	Okawa Yoshiteru	3	04/04/2015	Bầu bổ sung trong ĐHCĐ ngày 03/04/2015 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
11.1	Okawa Emiko	vợ		
11.2	Okawa Toshihide	bố đẻ, đã mất		
11.3	Okawa Dai	mẹ đẻ, đã mất		
11.4	YOKO OKAWA	con gái		
11.5	YUICHI OKAWA	con trai		
12	NOGUCHI ATSUSHI	3	04/04/2015	Bầu bổ sung trong ĐHCĐ ngày 03/04/2015 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
12.1	Noguchi Kazuzo	bố đẻ, đã mất		
12.2	Noguchi Hiroko	mẹ đẻ		
12.3	Noguchi Yukimi	vợ		
12.4	Noguchi Keisuke	con		
12.5	Noguchi Masataka	con		
12.6	Noguchi Kaho	con		
13	NOJIMA CORPORATION			
14	Nguyễn Tín Nhiệm	7		Không còn là người có liên quan từ ngày 29/12/2016
14.1	Nguyễn Tín Nhân	Bố đẻ, đã mất		Không còn là người có liên quan từ ngày 29/12/2016
14.2	Trần Thị Lý	Mẹ đẻ, đã mất		Không còn là người có liên quan từ ngày 29/12/2016
14.3	Dương Thị Bích Mai	Vợ		Không còn là người có liên quan từ ngày 29/12/2016
14.4	Nguyễn Mai Hương	Con		Không còn là người có liên quan từ ngày 29/12/2016
14.5	Nguyễn Mai Phương	Con		Không còn là người có liên quan từ ngày 29/12/2016

Người lập

Trần Thị Kim Liên
TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH
Đỗ Thị Kim Liên

Ngày 24 tháng 1 năm 2017

Chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc



Trần Xuân Kiên
CHỦ TỊCH HĐQT KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN XUÂN KIÊN

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

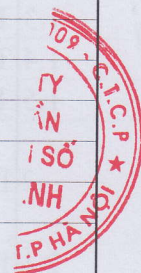
List of internal persons and their affiliated persons

(Mục VI.1 phụ lục 05 - ngày 31/12/2016)

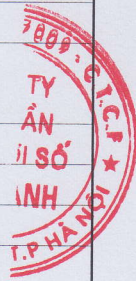
STT	Tên tổ chức/cá nhân (Name of organization/individual)	Chức vụ (Position at the company (if any))	SL cổ phiếu nắm giữ cuối kỳ (Number of shares owned at the end of the period)	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ (Percentage of share ownership at the end of the period)	Ghi chú
1	Trần Xuân Kiên	1,6	5,636,079	22.62%	Chồng của Đỗ Thị Thu Hường
1.1	Trần Xuân Hải	bố, đã mất			
1.2	Nguyễn Thị Huyền Minh	mẹ			
1.3	Trần Trâm Anh	Con			
1.4	Trần Ngọc Trâm	Con			
1.5	Trần Xuân Cường	Con			
2	Đỗ Thị Thu Hường	3,7	5,321,497	21.35%	Vợ của ông Trần Xuân Kiên
2.1	Đỗ Quốc An	Bố ruột	5,058	0.02%	
2.2	Lê Thị Doanh	Mẹ ruột	12,051	0.05%	
2.3	Đỗ Thị Bích Ngọc	Chị gái			
2.4	Đỗ Thị Hồng Loan	Chị gái			
2.5	Đỗ Thùy Chi	Em gái	78	0.00%	
3	Đỗ Thị Kim Liên	3,11	1,463,846	5.88%	Chị gái ruột của Đỗ Thị Thu Hường
3.1	Phạm Đắc Huệ	chồng, đã mất			
3.2	Phạm Liên Anh	Con			
3.3	Phạm Thu Anh	Con			
4	Hoàng Anh Tuấn	3	520,194	2.09%	
4.1	Trần Thị Vân Trang	Vợ	974,934	3.91%	Em gái ruột của Trần Xuân Kiên
4.2	Hoàng Thị Trà My	Em gái			
4.3	Hoàng Thị Ngọc Mai	Con			
4.4	Hoàng Đăng Minh	Con			
4.4	Hoàng Ngọc Tư	Bố ruột			
4.5	Lê Thị Lan Anh	Mẹ ruột			



5	Nghiêm Xuân Thắng	3,8	191,389	0.77%
	Nghiêm Quang Lượng	bố, đã mất		
5.1	Nguyễn Thị Nhật Thanh	Vợ		
5.2	Nghiêm Quang Minh	Con		
5.3	Nghiêm Tuấn Minh	Con		
5.4	Nguyễn Thị Ngoan	Mẹ ruột		
5.5	Nghiêm Thị Mai Hương	Em gái		
6	Bùi Xuân Hùng	3	153,486	0.62%
6.1	Chữ Thị Minh Tâm	Vợ	30,998	0.12%
6.2	Bùi Xuân Bát	bố ruột, đã mất		
6.3	Nguyễn Thị Phúc	Mẹ ruột		
6.4	Bùi Xuân Toàn	Anh trai		
6.5	Bùi Xuân Thắng	Anh trai		
6.6	Bùi Phương Hiền	Con		
6.7	Bùi Hiền Thực	Con		
7	Trần Thanh Tùng	4	147,654	0.59%
7.1	Nguyễn Thị Sơn Hà	Vợ		
7.2	Trần Thái Sơn	con		
7.3	Trần Quỳnh Trang	Con		
7.4	Trần Tửu	Bố ruột		
7.5	Phạm Thị Xuyên	Mẹ ruột		
7.6	Trần Anh Phương	Anh trai ruột		
7.7	Trần Thị Thanh Thủy	Chị gái ruột		
8	Đỗ Thị Ngọc Anh	10	27,485	0.110%
8.1	Kiều Minh Toàn	Chồng	298	0.00%
8.2	Đỗ Văn Ban	bố ruột		
8.3	Hoàng Thị Ngoan	mẹ ruột		
8.4	Kiều Gia Bảo	con		
8.5	Đỗ Thị Lê	chị gái ruột		
8.6	Đỗ Văn Dũng	em trai ruột		
8.7	Đỗ Văn Tuấn	em trai ruột		
9	Nguyễn Thị Thanh Huyền	5	4528	0.02%
9.1	Nguyễn Văn Thắng	Bố ruột, đã mất		
9.2	Phạm Thị Loan	Mẹ ruột, đã mất		
9.3	Trần Thanh Long	Chồng		
9.4	Trần Anh Vũ	Con		
9.5	Trần Quốc Triệu	Con		



9.6	Nguyễn Tiên Cường	Anh trai			
9.7	Nguyễn Dũng Tiến	Anh trai			
9.8	Nguyễn Thị Thanh Hương	Chị gái			
9.9	Nguyễn Ngọc Long	Anh trai			
10	Trần Thu Dung	5	8,227	0.33%	
10.1	Nguyễn Minh Tùng	Chồng			
10.2	Nguyễn Trần Thu Vân	Con			
10.3	Trần Văn Thực	Bố đẻ			
10.4	Nguyễn Thị Nguyệt	Mẹ đẻ			
10.5	Trần Nguyệt Nga	Em gái			
10.6	Okawa Yoshiteru	3			
11	Okawa Emiko	vợ			
11.1	Okawa Toshihide	bố đẻ, đã mất			
11.2	Okawa Dai	mẹ đẻ, đã mất			
11.3	YOKO OKAWA	con gái			
11.5	YUICHI OKAWA	con trai			
12	NOGUCHI ATSUSHI	3			
12.1	Noguchi Kazuzo	bố đẻ, đã mất			
12.2	Noguchi Hiroko	mẹ đẻ			
12.3	Noguchi Yukimi	vợ			
12.4	Noguchi Keisuke	con			
12.5	Noguchi Masataka	con			
12.6	Noguchi Kaho	con			
13	NOJIMA CORPORATION		7,679,488	30.82%	
14	Nguyễn Tín Nhiệm	7			Không còn là người có liên quan từ ngày 29/12/2016
14.1	Nguyễn Tín Nhân	Bố đẻ, đã mất			
14.2	Trần Thị Lý	Mẹ đẻ, đã mất			
14.3	Dương Thị Bích Mai	Vợ			Không còn là người có liên quan từ ngày 29/12/2016
14.4	Nguyễn Mai Hương	Con			Không còn là người có liên quan từ ngày 29/12/2016



2/10/2017

14.5	Nguyễn Mai Phuong	Con		Không còn là người có liên quan từ ngày 29/12/2016
------	----------------------	-----	--	---

Người lập

TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH
Đỗ Thị Kim Liên

Ngày 24 tháng 1 năm 2017
Chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc



CHỦ TỊCH HĐQT KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN XUÂN KIÊN



Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company

(Mục VI.2 phụ lục 05 - ngày 31/12/2016)

Stt	Người thực hiện giao dịch (Transaction executor)	Quan hệ với người nội bộ (Relationship with internal person)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (Number of shares owned at the beginning of the period)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Number of shares owned at the end of the period)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) (Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...))	Ghi chú
			Số cổ phiếu (Number of shares)	Tỷ lệ (Percentage)	Số cổ phiếu (Number of shares)	Tỷ lệ (Percentage)		
1	Trần Xuân Kiên	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc	5,123,709	22.61%	5,636,079	22.62%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 512,370 cổ phiếu	Chồng của Đỗ Thị Thu Hường
2	Đỗ Thị Thu Hường	Ủy viên HĐQT, Phó tổng giám đốc	4,837,725	21.35%	5,321,497	21.35%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 483,772 cổ phiếu	Vợ của ông Trần Xuân Kiên
2.1	Đỗ Quốc An	Bó ruột	4,599	0.02%	5,058	0.02%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 459 cổ phiếu	
2.2	Lê Thị Doanh	Mẹ ruột	10,958	0.05%	12,051	0.05%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 1,093 cổ phiếu	
2.5	Đỗ Thùy Chi	Em gái	5,254	0.02%	78	0.00%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 524 cổ phiếu, bán 5,700 cổ phiếu trong kỳ	
3	Đỗ Thị Kim Liên	Ủy viên HĐQT, người được ủy quyền công bố thông tin	1,012,588	4.47%	1,463,846	5.88%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 101,258 cổ phiếu, mua 350,000 cổ phiếu trong kỳ	Chị gái ruột của Đỗ Thị Thu Hường
4	Hoàng Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT	472,904	2.09%	520,194	2.09%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 47,290 cổ phiếu	

4.1	Trần Thị Vân Trang	Vợ	886,304	3.91%	974,934	3.91%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 88,630 cổ phiếu	Em gái ruột của Trần Xuân Kiên
5	Nghiêm Xuân Thắng	Ủy viên HĐQT, phó tổng giám đốc	173,990	0.77%	191,389	0.77%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 17,399 cổ phiếu	
6	Bùi Xuân Hùng	Ủy viên HĐQT	139,533	0.62%	153,486	0.62%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 13,953 cổ phiếu	
6.1	Chử Thị Minh Tâm	Vợ	28,180	0.12%	30,998	0.12%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 2,818 cổ phiếu	
7	Trần Thanh Tùng	Trưởng ban kiểm soát	134,232	0.59%	147,654	0.59%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 13,422 cổ phiếu	
8	Đỗ Thị Ngọc Anh	Kế toán trưởng	24,987	0.110%	27,485	0.110%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 2,498 cổ phiếu	
8.1	Kiều Minh Toán	Chồng	271	0.00%	298	0.00%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 27 cổ phiếu	
9	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Thành viên ban kiểm soát	4117	0.02%	4528	0.02%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 411 cổ phiếu	
10	Trần Thu Dung	Thành viên ban kiểm soát	7,480	0.33%	8,227	0.33%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 747 cổ phiếu	
13	NOJIMA CORPORATION		6,981,353	30.81%	7,679,488	30.82%	Nhận cổ phiếu thưởng ngày 10/6/2016: 698,135 cổ phiếu	

Người lập

TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH

Đỗ Thị Kim Liên

Ngày 24 tháng 1 năm 2017
 Chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc



CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN XUÂN KIÊN